

TRUNG TÂM CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
TỈNH KHÁNH HÒA Số: 850/TB-CT

ĐEN Số: 75
Ngày: 28/02/2017

V/v: ..Giới thiệu nội dung mới tại Nghị định số 164/2016/NĐ-CP
Chuyển: ..ngày 24/12/2016 về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản

Khánh Hòa, ngày 24 tháng 02 năm 2017.

THÔNG BÁO

Kính gửi: Các tổ chức, doanh nghiệp, người nộp thuế trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Ngày 24/12/2016, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 164/2016/NĐ-CP về phí bảo vệ môi trường (BVMT) đối với khai thác khoáng sản (thay thế Nghị định số 12/2016/NĐ-CP ngày 19/02/2016), có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2017. So với Nghị định số 12/2016/NĐ-CP trước đây, Nghị định số 164/2016/NĐ-CP có một số nội dung sửa đổi, bổ sung chính như sau:

1. Bổ sung Điều 3. Tổ chức thu phí:

“*Tổ chức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản theo quy định tại Nghị định này là cơ quan thuế quản lý trực tiếp nơi có hoạt động khai thác khoáng sản.*”

Trước đây: Không quy định.

2. Về phương pháp tính phí (Điều 5):

a) Sửa đổi Khoản 1:

Hệ số tính phí K theo phương pháp khai thác lô thiên (bao gồm cả khai thác bằng sức nước như khai thác titan, cát, sỏi lòng sông): K=1,1

Trước đây: K=1,05

b) Bổ sung Khoản 5, 6, 7:

5. Trường hợp trong quá trình khai thác mà thu được thêm loại khoáng sản khác thuộc loại khoáng sản được cấp phép thì người nộp phí phải nộp phí bảo vệ môi trường đối với quặng khoáng sản (Q2) theo mức thu của loại khoáng sản được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép khai thác.

6. Trường hợp tổ chức, cá nhân khai thác đá làm mỹ nghệ theo cả khối lớn thì áp dụng mức thu phí quy định tại điểm 2 Mục II Biểu khung mức phí ban hành kèm theo Nghị định này.

7. Trường hợp tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích đất ở thuộc quyền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân để xây dựng các công trình của hộ gia đình, cá nhân trong diện tích đó và trường hợp đất, đá khai thác để san lấp, xây dựng công trình an ninh, quân sự, phòng chống thiên tai, khắc phục, giảm nhẹ thiên tai thì không phải nộp phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản đó.

Trước đây: Không quy định.

3. Bổ sung Điều 6. Kê khai, nộp phí:

1. Tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản phải nộp hồ sơ khai phí bảo vệ môi trường với cơ quan Thuế quản lý trực tiếp cùng nơi kê khai nộp thuế tài nguyên. Trường hợp trong tháng không phát sinh phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản, người nộp phí vẫn phải kê khai và nộp tờ khai nộp phí với cơ quan Thuế. Trường hợp tổ chức thu mua gom khoáng sản phải đăng ký nộp thay người khai thác thì tổ chức đó có trách nhiệm nộp hồ sơ khai phí bảo vệ môi trường với cơ quan thuế quản lý cơ sở thu mua khoáng sản. Thời hạn kê khai phí bảo vệ môi trường với cơ quan thuế chậm nhất là ngày thứ 20 của tháng tiếp theo.

2. Phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản là loại khai theo tháng và quyết toán năm. Khai quyết toán phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản bao gồm khai quyết toán năm và khai quyết toán đến thời điểm chấm dứt hoạt động khai thác khoáng sản, chấm dứt hoạt động thu mua gom khoáng sản, chấm dứt hoạt động kinh doanh, chấm dứt hợp đồng chuyển đổi hình thức sở hữu doanh nghiệp hoặc tổ chức lại doanh nghiệp.

3. Đối với trường hợp người nộp phí thuộc diện bị án định số phí phải nộp, thực hiện theo quy định của Luật quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn.

4. Địa điểm kê khai và nộp phí bảo vệ môi trường đối với dầu thô, khí thiên nhiên và khí than là Cục thuế địa phương nơi người nộp phí đặt văn phòng điều hành chính.

5. Đồng tiền nộp phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản là đồng Việt Nam.

6. Ngoài các quy định trên, việc khai phí, nộp phí, quyết toán phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản được thực hiện theo quy định của Luật quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật quản lý thuế.

Trước đây: Không quy định.

4. Bổ sung Điều 7. Các trường hợp được áp dụng mức phí bảo vệ môi trường đối với khoáng sản tận thu:

1. Các trường hợp sau đây được áp dụng mức thu phí đối với khai thác khoáng sản tận thu.

a) Hoạt động khai thác khoáng sản còn lại ở bãi thải của mỏ đã có quyết định đóng cửa mỏ;

b) Hoạt động sản xuất, kinh doanh của tổ chức, cá nhân không nhằm mục đích khai thác khoáng sản, nhưng có chức năng, nhiệm vụ hoặc có đăng ký kinh doanh, trong quá trình hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ hoặc theo chuyên ngành đã đăng ký mà thu được khoáng sản.

c) Các trường hợp khác không thuộc quy định tại các điểm a và b khoản này thì không được áp dụng theo mức phí đối với khai thác khoáng sản tận thu.

2. Cách tính phí đối với khai thác khoáng sản tận thu được thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị định này.

Trước đây: Không quy định.

5. Điều 8. Quản lý sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản

Bổ sung Khoản 1d: Nơi có hoạt động khai thác khoáng sản quy định tại khoản này là nơi thực tế diễn ra hoạt động khai thác khoáng sản và các khu vực bị ảnh hưởng do hoạt động khai thác khoáng sản theo địa bàn quản lý của cấp xã và cấp huyện.

Sửa đổi, bổ sung Khoản 4:

4. Chậm nhất là trước ngày 31 tháng 3 hàng năm, cơ quan thu phí bảo vệ môi trường có trách nhiệm thông tin công khai: Số lượng khoáng sản khai thác, số lượng đất đá bốc xúc thải ra, số phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản mà doanh nghiệp đã nộp của năm trước trên các phương tiện thông tin đại chúng như: Báo địa phương, đài phát thanh địa phương, đài truyền hình địa phương, trang thông tin điện tử của cơ quan thu phí và các hình thức phù hợp khác để người dân được biết.

Trước đây: Không quy định.

Vậy Cục Thuế tỉnh Khánh Hòa thông báo để các tổ chức, doanh nghiệp, người nộp thuế trên địa bàn tỉnh được biết, tìm hiểu nắm bắt thực hiện./.

Nơi nhận:

- Gửi email NNT thuộc Cục Thuế quản lý;
- Đăng website Cục thuế KH;
- Niêm yết tại Cục Thuế (BPMC);
- Báo KH, Đài PTTHKH, Cổng TTĐT KH;
- Lưu: VT, TTHT (2b) nthphuong.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Trần Sỹ Quân

